

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THIỆU TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXH

Thiệu Trung, ngày tháng năm 2026

V/v báo cáo kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng phần mềm, cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn 1971/SKH-CN-KHTC ngày 16/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá về việc khẩn trương rà soát, đánh giá hiện trạng phần mềm, cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực.

Sau khi nghiên cứu nội dung tại Công văn 1971/SKH-CN-KHTC ngày 16/5/2026, Ủy ban nhân dân xã đã tiến hành rà soát và báo cáo kết quả như sau:
(Có phụ lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Tùng

PHỤ LỤC

BÁO CÁO RÀ SOÁT HIỆN TRẠNG PHẦN MỀM, HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA UBND XÃ THIỆU TRUNG

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND xã Thiệu Trung)

STT	Tên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin	Dung lượng phát sinh hàng năm	Dung lượng hiện tại	Thuê dịch vụ	Đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia	Lưu trữ tại tỉnh	Đã triển khai	Chưa triển khai	Đang đề xuất triển khai	Ghi chú
I. Cơ sở dữ liệu Trung ương theo Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025											
1	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Không xác định tại cấp xã	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp			X		X			Khai thác, đối chiếu thông tin công dân theo phân quyền
2	Cơ sở dữ liệu căn cước công dân	Không xác định tại cấp xã	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp			X		X			Phục vụ xác thực, đối chiếu thông tin công dân
3	Hệ thống định danh và xác thực điện tử/VNeID	Không xác định tại cấp xã	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp			X		X			Phục vụ định danh, xác thực điện tử, giải quyết TTHC
4	Cơ sở dữ liệu về cư trú	Không xác định tại cấp xã	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp			X		X			Khai thác, cập nhật, quản lý cư trú theo thẩm quyền
5	Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử	Phát sinh theo số lượng hồ sơ hộ tịch	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân và các việc hộ tịch khác
6	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, hệ thống	Phát sinh theo hồ sơ đất đai, GPMB, xác minh	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực				X	X			Khai thác, đối chiếu thông tin đất đai phục vụ quản lý nhà

STT	Tên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin	Dung lượng phát sinh hằng năm	Dung lượng hiện tại	Thuê dịch vụ	Đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia	Lưu trữ tại tỉnh	Đã triển khai	Chưa triển khai	Đang đề xuất triển khai	Ghi chú
	thông tin đất đai	nguồn gốc đất	tiếp								nước, GPMB
7	Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	Không xác định tại cấp xã	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp			X		X			Khai thác danh mục, quy trình, thành phần hồ sơ TTHC
8	Công Dịch vụ công quốc gia	Phát sinh theo hồ sơ trực tuyến	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp			X		X			Phục vụ tiếp nhận, tra cứu, xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến
9	Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Phát sinh khi cập nhật hồ sơ cán bộ, công chức	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Cập nhật, khai thác thông tin cán bộ, công chức theo phân quyền
10	Cơ sở dữ liệu tài sản công	Phát sinh khi tăng, giảm, điều chuyển, thanh lý tài sản	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp				X	X			Phục vụ quản lý tài sản công của UBND xã
11	Cơ sở dữ liệu thu, chi ngân sách nhà nước/kho bạc	Phát sinh theo năm ngân sách	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Phục vụ giao dịch ngân sách, thanh toán, quyết toán ngân sách xã
12	Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	Phát sinh theo hồ sơ giao dịch, rà soát, đối chiếu nếu có	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin BHXH, BHYT

STT	Tên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin	Dung lượng phát sinh hằng năm	Dung lượng hiện tại	Thuê dịch vụ	Đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia	Lưu trữ tại tỉnh	Đã triển khai	Chưa triển khai	Đang đề xuất triển khai	Ghi chú
1	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thanh Hóa, gồm Công DVC tỉnh và kho hồ sơ số hóa TTHC	Phát sinh theo số lượng hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết, số hóa	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp		X			X			Tiếp nhận, số hóa, giải quyết, trả kết quả TTHC; gộp Công DVC tỉnh và kho hồ sơ số hóa để tránh trùng đong
2	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành/hồ sơ công việc	Phát sinh theo số lượng văn bản, hồ sơ công việc	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp		X			X			Gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc, ký số văn bản
3	Phân hệ lưu trữ điện tử hồ sơ công việc	Phát sinh khi hệ thống được triển khai, phân quyền	UBND xã chưa có kho lưu trữ điện tử riêng		X					X	Thực hiện khi tinh nâng cấp, phân quyền, hướng dẫn triển khai
4	Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Thanh Hóa	Phát sinh theo thư điện tử công vụ	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp		X			X			Cán bộ, công chức sử dụng trong trao đổi công việc, nhận chỉ đạo, gửi tài liệu công vụ
5	Hệ thống chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng công vụ	Phát sinh khi cấp mới, gia hạn, thay đổi, thu hồi chứng thư số	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp	X				X			Phục vụ ký số văn bản điện tử, hồ sơ điện tử, giao dịch trên môi trường mạng
6	Trang thông tin điện tử xã Thiệu Trung	Phát sinh theo tin, bài, văn bản, thông báo đăng tải	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp	X				X			Công khai thông tin, tuyên truyền, đăng tải văn bản, tin bài của địa phương

STT	Tên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin	Dung lượng phát sinh hằng năm	Dung lượng hiện tại	Thuê dịch vụ	Đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia	Lưu trữ tại tỉnh	Đã triển khai	Chưa triển khai	Đang đề xuất triển khai	Ghi chú
7	Hệ thống IOC Thanh Hóa	Phát sinh theo kỳ báo cáo, chỉ tiêu báo cáo, nhiệm vụ cập nhật	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp		X			X			Cập nhật, gửi báo cáo số liệu, phục vụ chỉ đạo điều hành trên môi trường số
8	Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh/Chính phủ	Phát sinh theo tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp		X			X			Chỉ giữ nếu xã có tài khoản/hệ thống báo cáo riêng; nếu không có thì gộp theo IOC Thanh Hóa
9	Hệ thống thông tin phản hồi Thanh Hóa đến cấp xã	Phát sinh theo phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp		X					X	Đưa vào khi xã được cấp tài khoản, phân quyền tiếp nhận, xử lý phản ánh
10	Phần mềm chấm điểm CCHC, chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Phát sinh theo kỳ chấm điểm, tự đánh giá	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp		X					X	Triển khai theo kế hoạch/nâng cấp của tỉnh đến cấp xã
11	Phần mềm kế toán ngân sách xã	Phát sinh theo chứng từ, sổ sách, quyết toán hằng năm	Dữ liệu do phần mềm chuyên ngành quản lý; UBND xã không có máy chủ riêng	X				X			Phục vụ hạch toán, quyết toán ngân sách xã
12	Phần mềm quản lý tài sản công	Phát sinh khi cập nhật tăng, giảm, điều chuyển, sửa chữa, thanh lý tài	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp				X	X			Quản lý tài sản công của UBND xã

STT	Tên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin	Dung lượng phát sinh hằng năm	Dung lượng hiện tại	Thuê dịch vụ	Đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia	Lưu trữ tại tỉnh	Đã triển khai	Chưa triển khai	Đang đề xuất triển khai	Ghi chú
		sản									
13	Hệ thống dịch vụ công Kho bạc Nhà nước	Phát sinh theo hồ sơ, chứng từ giao dịch kho bạc	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Gửi hồ sơ thanh toán, kiểm soát chi, giao dịch ngân sách điện tử
14	Hệ thống thu phí, lệ phí, biên lai/chứng từ điện tử	Phát sinh theo số lượng giao dịch, hồ sơ TTHC	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp	X				X			Sử dụng trong thu phí, lệ phí giải quyết TTHC nếu đã triển khai
15	Phần mềm giao dịch điện tử BHXH	Phát sinh theo hồ sơ giao dịch điện tử với cơ quan BHXH	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Kê khai, đối chiếu thông tin BHXH, BHYT khi phát sinh
16	Hệ thống/CSDL đất đai tỉnh Thanh Hóa	Phát sinh theo hồ sơ đất đai, GPMB, quy hoạch, xây dựng	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp		X			X			Phối hợp quản lý đất đai, xác minh nguồn gốc đất, bồi thường GPMB
17	Hệ thống/CSDL nông nghiệp, môi trường, thủy lợi, phòng chống thiên tai	Phát sinh theo hồ sơ, nhiệm vụ quản lý nông nghiệp, môi trường, thủy lợi, PCTT	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp		X					X	Khai thác, cập nhật khi tình phân quyền hoặc có yêu cầu báo cáo

STT	Tên cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin	Dung lượng phát sinh hằng năm	Dung lượng hiện tại	Thuê dịch vụ	Đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia	Lưu trữ tại tỉnh	Đã triển khai	Chưa triển khai	Đang đề xuất triển khai	Ghi chú
18	Phần mềm định danh, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản/OCOP nếu có	Phát sinh theo sản phẩm, cơ sở sản xuất, mã truy xuất	UBND xã không quản lý máy chủ trực tiếp	X						X	Đưa vào khi xã có sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp cần truy xuất nguồn gốc
19	Hệ thống quản lý học tập trực tuyến LMS, tuyển sinh trực tuyến, học liệu số	Phát sinh theo tài khoản, năm học, hồ sơ tuyển sinh, dữ liệu học liệu	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X			X	Các trường học trên địa bàn khai thác khi ngành giáo dục triển khai; VHXH phối hợp nắm số liệu
20	CSDL/hệ thống quản lý y tế cơ sở, hồ sơ sức khỏe điện tử, tiêm chủng	Phát sinh theo hồ sơ sức khỏe, khám chữa bệnh, tiêm chủng	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X	X			Trạm Y tế cung cấp số liệu; VHXH tổng hợp theo lĩnh vực
21	Hệ thống quản lý văn hóa, thể thao, du lịch, di tích	Phát sinh theo dữ liệu di tích, lễ hội, thiết chế văn hóa nếu có	UBND xã không quản lý/lưu trữ trực tiếp				X			X	Cập nhật khi được phân quyền hoặc có yêu cầu báo cáo chuyên ngành
22	Hệ thống quản lý, khai thác dữ liệu dùng chung cấp xã/kho dữ liệu nội bộ cấp xã	Chưa xác định	Chưa có hệ thống riêng tại UBND xã							X	Đề xuất tính hướng dẫn, tích hợp, kết nối dữ liệu dùng chung phục vụ quản lý, điều hành cấp xã